

Số: 323/KH-BQL

An Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện công khai Danh mục tài liệu, số liệu, thông tin công bố, theo Quyết định 1135/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang

Căn cứ Quyết định số 1135/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang, về việc ban hành danh mục tài liệu, số liệu, thông tin công bố, công khai của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh An Giang;

Ban Quản lý Di tích Văn hóa Óc Eo tỉnh An Giang xây dựng kế hoạch về việc ban hành danh mục tài liệu, số liệu, thông tin công bố, công khai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, viên chức, tra cứu thông tin như: kinh phí hoạt động hàng năm; quyết toán kinh phí hàng năm; công khai mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị của cơ quan; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm; hợp đồng làm việc; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu; chức danh, chữ ký của các lãnh đạo; báo cáo hàng năm về công tác phòng, chống tham nhũng; số điện thoại đường dây nóng để người dân, phản ánh khi cần thiết.

- Công bố, công khai các thông tin thuộc đơn vị quản lý với các hình thức như: công khai trên Trang thông tin điện tử, niêm yết tại trụ sở cơ quan, công khai trên hệ thống truyền thanh, truyền hình, báo chí và các hình thức khác.

- Thông tin cung cấp phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác quản lý của cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân. Đồng thời, đối với việc công bố thông qua trang thông tin điện tử của đơn vị phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên cổng thông tin điện tử của cơ quan phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

II. NỘI DUNG

1. Tài liệu công bố, công khai:

1.1. Chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển, bao gồm:

- Chính sách ưu đãi đầu tư, cơ hội đầu tư, các dự án mời gọi vốn đầu tư.
- Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
- Quy hoạch, kế hoạch và hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên.
- Quy hoạch thu gom, tái chế, xử lý chất thải; danh sách, thông tin về các nguồn thải, các loại chất thải có nguy cơ gây hại tới sức khỏe con người và môi trường; khu vực môi trường bị ô nhiễm, suy thoái ở mức nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường.
- Các quy hoạch, chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.
- Các chính sách về tôn giáo, dân tộc, bình đẳng giới, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, ...

1.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành và văn bản quản lý hành chính có liên quan.

1.3. Danh mục các chương trình, đề tài bao gồm: mã số, tên, cấp quản lý, lĩnh vực, đơn vị chủ trì, thời gian thực hiện.

1.4. Các trình tự, thủ tục tố tụng, khiếu nại, tố cáo và thời gian giải quyết (nếu có).

2. Số liệu công bố, công khai:

2.1. Thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý.

2.2. Thông tin thống kê từ kết quả các cuộc điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

2.3. Các khoản thu có liên quan đến các loại phí, lệ phí.

3. Thông tin công bố, công khai:

3.1. Thông tin về sơ đồ, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị; tóm lược quá trình hình thành và phát triển của cơ quan; tiêu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan.

3.2. Thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính đến cấp phường, xã, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; tiêu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan.

3.3. Thông tin chỉ đạo, điều hành bao gồm: ý kiến chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan; lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan.

3.4. Thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật và chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các đơn vị, địa phương.

3.5. Thông tin về tiềm năng, thế mạnh về du lịch; các dịch vụ du lịch, sản phẩm du lịch; thông tin về sản xuất, kinh doanh, về các sản phẩm chủ lực, sản phẩm truyền thống, sản phẩm đặc thù, đặc sản, ẩm thực,... của An Giang.

3.6. Thông tin về kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát: kết quả quan trắc môi trường nước; kết quả phân tích chất lượng vật tư nông nghiệp, kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp đảm bảo đủ điều kiện an toàn thực phẩm; kết quả quan trắc dự báo tình hình thủy văn; phòng chống lụt bão; xâm nhập mặn; thông tin về điều tiết lũ, thông tin về sạt lở,....

3.7. Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công:

- Danh sách các dự án đang chuẩn bị đầu tư, các dự án đang triển khai, các dự án đã hoàn tất; hạng mục đầu tư, đấu thầu và mua sắm công.

- Mỗi dự án cần có các thông tin gồm: tên dự án, mục tiêu chính, lĩnh vực chuyên môn, loại dự án, thời gian thực hiện, kinh phí dự án, loại hình tài trợ, nhà tài trợ, tình trạng dự án.

3.8. Thông tin lấy ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân:

- Tiếp nhận phản ánh - kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính theo quy định của pháp luật.

- Đăng tải danh sách văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương chính sách cần xin ý kiến.

- Cung cấp toàn văn nội dung vấn đề cần xin ý kiến; thời hạn tiếp nhận ý kiến góp ý; xem nội dung các ý kiến góp ý; nhận ý kiến góp ý mới; địa chỉ, thư điện tử của cơ quan, đơn vị tiếp nhận ý kiến góp ý.

3.9. Thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức.

3.10. Thông tin giao dịch của cổng thông tin điện tử bao gồm: địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức để giao dịch với tổ chức, cá nhân.

3.11. Kết quả các chương trình, đề tài sau khi đã được Hội đồng nghiệm thu khoa học thông qua bao gồm: báo cáo tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai áp dụng của công trình, đề tài (nếu có).

3.12. Số điện thoại đường dây nóng để người dân, doanh nghiệp, doanh nhân phản ánh khi cần thiết.

3.13. Báo cáo hàng năm về công tác phòng, chống tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao phòng Quản trị và Du lịch làm đầu mối tổ chức thực hiện Kế hoạch và có chế độ báo cáo định kỳ theo đúng quy định.

- Phòng Nghiệp vụ và Bảo tàng căn cứ theo nội dung Kế hoạch này phối hợp thực hiện và cung cấp các thông tin, tài liệu có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch về việc thực hiện công khai Danh mục tài liệu, số liệu, thông tin công bố, theo Quyết định 1135/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang của Ban quản lý Di tích Văn hóa Óc Eo năm 2021./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Các phòng trực thuộc (p/h);
- Ban biên tập website;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Giềng